

Bản án số: 28/2016/HSST
Ngày: 09/9/2016

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH**

Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Đoàn.

Thẩm phán: Bà Trần Thị Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Kim Bảng

Ông Nguyễn Văn Minh

Ông Trần Hồng Quân

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Hoài Thương – Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Kim Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2016, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc – tỉnh Hòa Bình,

Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 27/2016/HSST ngày 05 tháng 8 năm 2016 đối với bị cáo:

Lê Thị H – sinh ngày 06/9/1969 tại huyện M – tỉnh Hòa Bình.

Trú tại: xóm B – xã P – huyện M – tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 6/10.

Con ông Lê Văn T – sinh năm 1931 (đã chết) và bà Trịnh Thị P – sinh năm 1941.

Có chồng là Bùi Văn T – sinh năm 1967, đã ly thân năm 1989. Có 01 con nuôi sinh năm 1994.

Tiền sự: không.

Tiền án: có 01 tiền án – năm 2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xử phạt 7 năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Đến ngày 18/7/2012, bị cáo chấp hành xong hình phạt, trở về địa phương sinh sống.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2016 đến nay. Được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Trần Dũng Tiến – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Lê Thị H bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 19 giờ 40 phút ngày 24/3/2016, Tổ công tác phòng 4 Cục phòng chống tội phạm về ma túy – Bộ Công an phối hợp với Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Hòa Bình làm nhiệm vụ tại khu vực dốc Má, thuộc xã T – huyện C – Hòa Bình thì phát hiện xe ô tô BKS 26A – 02270 đi hướng từ Sơn La về Hà Nội có nhiều biểu hiện nghi vận chuyển trái phép chất ma túy, tổ công tác đã ra tín hiệu yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Người điều khiển xe chấp hành hiệu lệnh, dừng xe xuất trình giấy tờ, khai nhận họ tên là Lê Văn T, sinh năm 1970, trú tại xã Đ – huyện M – Hòa Bình. Người phụ nữ ngồi bên ghế phụ khai tên là Lê Thị H, sinh năm 1969, trú tại xóm B – xã P – huyện M – tỉnh Hòa Bình. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện thu giữ trong cạp quần phía trước Lê Thị H đang mặc có cất giấu 01 (một) gói dạng bánh hình chữ nhật có chất bột màu trắng. H khai nhận đó là bánh heroin của H đang trên đường vận chuyển thuê cho một người đàn ông không quen biết để lấy tiền công là 2.000.000 (hai triệu) đồng. Tổ công tác đã đưa các đối tượng cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở Cơ quan điều tra – Công an tỉnh Hòa Bình tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Thị H, Lê Văn T và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản mở, niêm phong, cân xác định trọng lượng và trích mẫu vật chứng hồi 08 giờ ngày 26/3/2016 của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Hòa Bình đã xác định trọng lượng số chất bột màu trắng dạng cục kê trên nặng 324,62 (ba trăm hai mươi tư phẩy sáu mươi hai) gam.

Tại bản kết luận giám định số 68/PC54 ngày 31/3/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: chất bột màu trắng dạng cục trong gói

dạng bánh hình hộp chữ nhật thu giữ của Lê Thị H, Lê Văn T có trọng lượng: 324,62gam (ba trăm hai tư phẩy sáu hai gam). Mẫu chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong gửi giám định có thành phần heroin.

Tại kết luận giám định số 121/PC54 ngày 15/7/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: mẫu chất gửi giám định có hàm lượng heroin là 70,1%.

Quá trình điều tra, Lê Thị H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: khoảng 17 giờ ngày 24/3/2016, Hương đang đi bộ một mình ngoài đường ở khu vực xã P – huyện M (cách nhà Hương khoảng 200m) thì có một người đàn ông dân tộc Mông đi xe máy (xe Win) một mình đến gặp H và đặt vấn đề thuê H vận chuyển 01 (một) bánh heroin từ xã P – huyện M đem về đến khu vực dốc C – Hòa Bình thì người đàn ông đó sẽ trả H 2.000.000 đồng, H đồng ý. Người đàn ông dân tộc Mông còn lấy số điện thoại của H và dặn tối cùng ngày đi vận chuyển ma túy, khi nào về đến khu vực dốc C – Hòa Bình, tới 21 giờ sẽ có người liên lạc nhận bánh heroin và trả tiền công vận chuyển. Sau đó, người đàn ông đưa H 01 (một) bánh heroin rồi quay xe máy đi đâu H không rõ. Còn H giấu bánh heroin ở gốc nhãn ven đường rồi về nhà.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, H gọi điện cho Lê Văn T – là lái xe taxi gia đình vào nhà đón H và chở H ra thành phố H – tỉnh Hòa Bình chơi (H không nói mục đích đi vận chuyển thuê ma túy của mình cho T biết). T nói xe ô tô của T đã cho thuê, nên T sẽ mượn xe ô tô khác chở H đi, H đồng ý. H đi ra gốc nhãn ven đường lấy bánh heroin và cất giấu tiếp vào cặp quần H đang mặc rồi đi về nhà chờ T đến đón. Sau khi nhận được điện thoại của H, T gọi điện cho Lê Văn K, nhà ở xã P – huyện M – Hòa Bình (là bạn cùng lái xe với T và cũng là em trai Lê Thị H) hỏi mượn xe ô tô biển kiểm soát 26A – 02270 đến nhà đón H. H lên xe ngồi ở ghế phụ và bảo T chở H đi Hòa Bình (H giấu không cho T biết về việc trong người H có cất giấu bánh heroin). H và T chưa thỏa thuận về việc tiền thuê xe, nhưng H và T đều hiểu khi về H phải trả cho T số tiền là 5.000 đồng /1km cả chiều đi và chiều về, vì đã nhiều lần H thuê xe ô tô của T. Khi T chở Hương lên khu vực dốc M thuộc xã T – huyện C – Hòa Bình thì bị bắt giữ quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Đối với Lê Văn T, trong quá trình điều tra T khai mục đích T lái xe chở H ngày 24/3/2016 là để lấy tiền công thuê xe, T không biết hành vi vận chuyển trái

phép chất ma túy của H. Khi đi, H cũng chỉ nói rằng thuê T lái xe chở H đi có việc, không nói đi đâu, làm gì, vì là khách quen nên T đã đồng ý. Toàn bộ quá trình H đi vận chuyển ma túy, H đều giấu không cho T biết. Lời khai của T phù hợp với lời khai của H và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như biên bản bắt người phạm tội quả tang. Căn cứ kết quả điều tra đã xác định: trong quá trình đi cùng H ngày 24/3/2016, T không biết hành vi phạm tội của H. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Hòa Bình không đề cập xử lý trong vụ án.

Đối với người đã thuê H vận chuyển heroin ngày 24/3/2016, H khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu. Vì căn cước lai lịch không rõ ràng, cơ quan điều tra không đủ cơ sở xác minh làm rõ trong vụ án.

*Về vật chứng của vụ án:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ những vật chứng sau:

- Vật chứng tạm giữ của Lê Thị H:

+ 01 (một) bánh heroin có trọng lượng 324,62 gam.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bên trong có 01 (một) sim Viettel.

+ 01 (một) điện thoại Iphone màu trắng.

- Vật chứng tạm giữ của Lê Văn T:

+ 01 (một) giấy phép lái xe và 01 (một) chứng minh nhân dân đều mang tên Lê Văn Thoát.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia C2 màu đen, bạc bên trong có 01 (một) sim Viettel.

Ngày 28/4/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 09/PC47 bằng hình thức trả lại những đồ vật trên cho chủ sở hữu hợp pháp là Lê Văn T.

- Xe ô tô biển kiểm soát 26A – 02270:

Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 26A – 02270, căn cứ các tài liệu điều tra xác định: ngày 24/3/2016, Lê Văn T mượn của anh Lê Văn K (em trai của Lê Thị H), sinh năm 1976, trú tại xóm B – xã P – huyện M – Hòa Bình để chở H xuống thành phố Hòa Bình. K không biết hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của H. Ngày 04/4/2016, anh K có đơn đề nghị được nhận lại chiếc xe ô tô nói trên. Ngày 28/4/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra PC47 – Công an tỉnh Hòa Bình

đã ra quyết định xử lý vật chứng số 08/PC47 bằng hình thức trao trả xe ô tô biển kiểm soát 26A – 02270 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lê Văn K.

Tại bản cáo trạng số 25/KSĐT ngày 03/8/2016, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình đã truy tố bị cáo Lê Thị H về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 điều 194; điểm p khoản 1 điều 46; điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Lê Thị H 20 năm tù và miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày bản luận cứ bào chữa: việc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Lê Thị H về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Luật sư đưa ra các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Luật sư đồng ý với ý kiến của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 20 năm tù và miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác:

XÉT THẤY

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cụ thể:

Ngày 24/3/2016, Lê Thị H đã vận chuyển 01 (một) bánh chất bột màu trắng dạng cục có trọng lượng 324,62 (ba trăm hai mươi tư phẩy sáu mươi hai) gam có thành phần heroin với hàm lượng heroin là 70,1% cho một người đàn ông không quen biết từ xã P – huyện M – Hòa Bình về đến khu vực dốc C – Hòa Bình, thỏa thuận tiền công vận chuyển là 2.000.000 (hai triệu) đồng. Trên đường vận chuyển đến khu vực dốc M thuộc xã T – huyện C – Hòa Bình thì bị bắt giữ quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Thị H phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Lê Thị H về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 điều 194 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Lê Thị H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết việc vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì lòng tham nên đã phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Năm 2007, bị cáo từng bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình kết án về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 2 điều 194 Bộ luật Hình sự, hiện chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng. Như vậy, hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm – là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật Hình sự.

Với tính chất, mức độ hành vi bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải có hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài, để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét ý kiến của Luật sư bào chữa, đồng thời xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự mà Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

**Về hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Thị H:* Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, đã xác định bị cáo H được thuê để vận chuyển trái phép chất ma túy nhưng chưa nhận tiền công. Do bị cáo chưa được hưởng lợi, nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trong vụ án này, Lê Văn T là người đã lái xe cho H vận chuyển ma túy. Tuy nhiên, mục đích T lái xe chở H là để lấy tiền công thuê xe. Toàn bộ quá trình

H đi vận chuyển ma túy, H đều giấu nên T không hay biết. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Hòa Bình không đề cập xử lý Lê Văn T là có căn cứ.

Đối với người đã thuê H vận chuyển heroin ngày 24/3/2016, do căn cước lai lịch không rõ ràng, cơ quan điều tra không đủ cơ sở xác minh làm rõ nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

**Về vật chứng của vụ án:*

- Đối với những vật chứng đã tạm giữ của Lê Văn T và chiếc xe ô tô biển kiểm soát 26A – 02270 của Lê Văn K, xét thấy các vật chứng này đều không liên quan đến hành vi phạm tội của Lê Thị H. Việc Cơ quan điều tra trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp là đúng pháp luật.

- Đối với những vật chứng tạm giữ của Lê Thị H gồm:

+ Toàn bộ số heroin còn lại sau trích mẫu và giám định: xét đây là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số IMEI 359750061078660, bên trong có 01 (một) sim Viettel.

Xét đây là chiếc điện thoại Lê Thị H dùng để liên hệ thuê xe nhằm mục đích vận chuyển ma túy, điện thoại vẫn còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để phát mại, sung công quỹ Nhà nước.

+ 01 (một) điện thoại Iphone màu vàng: xét chiếc điện thoại này bị cáo Lê Thị H chỉ dùng để liên lạc với người thân, không liên quan tới hành vi phạm tội của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo.

**Về án phí:*

Bị cáo Lê Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố:

Bị cáo Lê Thị H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 4 điều 194; điểm p khoản 1 điều 46; điểm g khoản 1 điều 48, điều 33 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Thị H 20 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/3/2016.

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) hộp niêm phong còn nguyên vẹn, một mặt ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định vụ: Lê Thị H cùng đồng bọn vận chuyển trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 24.3.2016 tại T – C – Hòa Bình”.

+ 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, có ghi: “Mẫu giám định ma túy”; Cán bộ điều tra: Bùi Việt Hà.

- Tịch thu, phát mại, sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số IMEI 359750061078660 và 01 sim Viettel.

- Trả lại cho bị cáo Lê Thị H:

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone màu vàng, số IMEI 013851003397156.

Chi tiết toàn bộ các vật chứng nói trên được nêu tại Biên bản giao nhận vật chứng số 28/BB – GNVC ngày 09/8/2016 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình.

4. Về án phí:

Bị cáo Lê Thị H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Hòa Bình,
- Công an tỉnh Hòa Bình,
- Người bào chữa,
- Bị cáo,
- Lưu HSV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lý Thị Đoàn